

Bản án số: **24/2023/HS-ST**

Ngày: 13-4-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HƯƠNG THỦY, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mai Văn Phú.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Quốc Toàn và ông Nguyễn Văn Phương.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Thanh Thọ - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Thủy tham gia phiên tòa:
Ông Lê Ngọc Linh và ông Trần Vũ Duy Khánh - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 4 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Hương Thủy, số 06 đường Đặng Tràm, phường Phú Bài, thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế xét xử sơ thẩm trực tuyến tại điểm cầu trung tâm ở trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Hương Thủy, điểm cầu thành phần tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thừa Thiên Huế, vụ án hình sự thụ lý số 16/2023/TLST-HS ngày 03 tháng 3 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2023/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 3 năm 2023, đối với các bị cáo:

1. **Lê Văn C**, sinh ngày: 04/04/1996 tại tỉnh Thừa Thiên Huế. Nơi cư trú: Thôn Lang Xá C, xã Thủy T, thị xã Hương T, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con của ông Lê Văn D, sinh năm 1967 và bà Nguyễn Thị Thanh H, sinh năm 1969; Anh, chị em ruột: Có 03 người, bị cáo là con thứ ba; Có vợ: Trương Thị Bảo C và có 01 người con sinh năm 2021. Tiền án: có 01 tiền án, vào năm 2018, đã bị kết án 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, theo bản án số 24/2018/HSST ngày 28/02/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế, đã chấp hành xong hình phạt tù, nhưng chưa nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm; Tiền sự: Không; Về nhân thân: Vào năm 2017, đã bị Công an phường An Đông, thành phố Huế xử phạt hành chính số tiền: 750.000 đồng, về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy theo Quyết định số: 045078/QĐ-XPHC ngày 15/9/2017, đã chấp hành xong; Năm 2018, đã bị kết án 06 tháng tù về tội: Trộm cắp tài sản, theo bản án số 88/2018/HSST ngày 14/6/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế, đã chấp hành xong; Năm 2019, đã bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn trong thời hạn 03 tháng do nhiều lần sử dụng trái phép chất ma túy, theo Quyết định số 218/QĐ-UBND ngày 31/12/2019 của Ủy ban nhân dân xã Thủy T, thị xã Hương T, đã chấp hành xong vào ngày 31/3/2020.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 08/9/2022 đến ngày 16/9/2022 chuyển qua tạm giam cho đến nay. Có mặt.

2. **Đặng Văn V**, sinh ngày: 05/10/1990 tại tỉnh Thừa Thiên Huế. Nơi cư trú: Số 135 đường Tông Quang P, khu vực 5, phường An Đ, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: Thợ cơ khí; trình độ văn hóa: Lớp 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con của ông Đặng Văn C, sinh năm 1954 và bà Lê Thị V, sinh năm 1966; Anh, chị em ruột: Có 04 người, bị cáo là con thứ ba; Vợ, con: Chưa có; Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 08/9/2022 đến ngày 16/9/2022 chuyển qua tạm giam cho đến nay. Có mặt.

- *Người làm chứng:*

+ Anh Nguyễn Quang D, sinh năm 1991. Nơi cư trú: Thôn Lang Xá C, xã Thủy T, thị xã Hương T, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

+ Ông Ngô Tá T, sinh năm 1959. Nơi cư trú: Thôn Lang Xá C, xã Thủy T, thị xã Hương T, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

- *Người tham gia tố tụng khác có mặt tại điểm cầu thành phần:*

+ Ông Phan Viết Đ, sinh năm 1984, cán bộ cơ quan Thi hành án hình sự và Hỗ trợ tư pháp Công an thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế.

+ Ông Mai Nguyễn Hữu P, sinh năm 2000 và ông Lương Trần Hoài N, sinh năm 2003. Đều là Chiến sỹ thuộc cơ quan Thi hành án hình sự và Hỗ trợ tư pháp Công an thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 08/9/2022, bị cáo Đặng Văn V sử dụng tài khoản “Messenger” của mình có tên “Đặng V”, được đăng kí bằng số thuê bao 0392.218.875 liên lạc với bị cáo Lê Văn C qua tài khoản “Messenger” của bị cáo C có tên “Lê C” được đăng kí bằng số thuê bao 0777.551.442 để đặt mua 10 viên ma túy, loại “Hong phiến” với giá 400.000 đồng nhằm mục đích sử dụng. Bị cáo Lê Văn C hẹn bị cáo Đặng Văn V đến đoạn đường nhựa đang thi công ở gần nhà bị cáo C, thuộc thôn Lang Xá C, xã Thủy T, thị xã Hương T để giao nhận tiền, ma túy. Khoảng 15 phút sau, bị cáo V và bị cáo C đều đi đến điểm hẹn. Khi bị cáo C vừa giao gói ma túy cho bị cáo V và nhận số tiền 400.000 đồng từ bị cáo V, bị cáo V nhận và cất giấu ma túy vào người nhằm mục đích để sử dụng thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Hương Thủy phát hiện, bắt quả tang.

Cơ quan điều tra tiến hành thử nhanh bằng que thử đối với nước tiểu của bị cáo Lê Văn C và bị cáo Đặng Văn V đều cho kết quả: Dương tính với ma túy, loại: Hong phiến.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 (một) gói nilông màu trắng, bên trong chứa 10 (mười) viên nén hình trụ tròn màu đỏ (thu giữ của bị cáo V);

- Tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, số tiền 400.000 đồng (thu giữ của bị cáo C);

- 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu Oppo A31, màu đen, có số Imei 1: 860646042070499, số Imei 2: 860646042070481, bên trong gắn sim số thuê bao 0392.218.875 (thu giữ của bị cáo V);

- 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu: iPhone 6 plus, màu trắng, có số Imei: 354389061998455, bên trong gắn sim có số thuê bao 0777.551.442 (thu giữ của bị cáo C).

Tại Bản kết luận giám định số: 597/KL-KTHS ngày 12/9/2022, của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế, kết luận: 10 viên nén đều có dạng hình trụ tròn màu đỏ, thu giữ của bị cáo Đặng Văn V gửi giám định đều là ma túy, loại: Methamphetamine, có tổng khối lượng là 1,0282 gam (một phẩy không hai tám hai gam).

Hoàn lại đối tượng giám định gồm: 0,9282 gam (không phẩy chín hai tám hai gam) mẫu bột được nghiền từ mười viên nén đều có dạng hình trụ tròn màu đỏ gửi giám định, cùng các vật dụng dùng để bao gói, niêm phong khi gửi giám định.

Tất cả các vật chứng nêu trên có đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12 tháng 4 năm 2023, giữa Cơ quan Điều tra Công an thị xã Hương Thủy và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hương Thủy để đảm bảo cho việc xét xử và thi hành án.

Quá trình điều tra truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo Lê Văn C và bị cáo Đặng Văn V thành khẩn khai báo về toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 19/CT-VKS-HTh ngày 02 tháng 3 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế đã truy tố bị cáo Lê Văn C về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự; Truy tố bị cáo Đặng Văn V, về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên luận tội vẫn giữ nguyên quan điểm theo bản cáo trạng đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Văn C phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy”, tuyên bố bị cáo Đặng Văn V phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 và điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Lê Văn C từ 02 năm 03 tháng tù đến 02 năm 09 tháng tù; Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Đặng Văn V từ 01 năm 03 tháng tù đến 01 năm 06 tháng tù; Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo. Về xử lý vật chứng, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy số ma túy đã thu giữ còn lại sau khi giám định là 0,9282 gam cùng với các vật liệu dùng để bao gói, niêm phong khi gửi giám định. Đề nghị tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước số tiền mua bán trái phép chất ma túy là 400.000 đồng; Đề nghị tịch thu, hóa giá sung vào Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Oppo A31 màu đen, bên trong gắn sim số thuê bao 0392.218.875 thuộc sở hữu của bị cáo Đặng Văn V và 01 điện thoại di động, nhãn hiệu: iPhone 6 plus màu trắng, bên trong gắn sim có số thuê bao 0777.551.442 thuộc sở hữu của bị cáo Lê Văn C vì liên quan đến việc phạm tội. Về

án phí, đề nghị Hội đồng xét xử buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của các bị cáo Lê Văn C và bị cáo Đặng Văn V trình bày: Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố. Các bị cáo rất hối hận và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Vụ án không thuộc trường hợp tạm đình chỉ, trả hồ sơ điều tra bổ sung theo quy định của pháp luật.

[2]. Các tài liệu, chứng cứ do Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Thủy thu thập trong hồ sơ đều có giá trị pháp lý.

[3]. Quá trình điều tra truy tố, Điều tra viên và Kiểm sát viên đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng.

[4]. Căn cứ kết tội đối với bị cáo Lê Văn C và bị cáo Đặng Văn V: Vào khoảng 19 giờ 00 phút ngày 08/9/2022, do biết rõ bị cáo Lê Văn C có mua bán trái phép chất ma túy nên bị cáo Đặng Văn V đã liên hệ và đặt mua 10 viên ma túy, loại Methamphetamin để sử dụng thì bị cáo Lê Văn C đồng ý. Khoảng 19 giờ 15 phút ngày 08/9/2022, tại đoạn đường nhựa đang thi công, thuộc thôn Lang Xá C, xã Thủy T, thị xã Hương T, tỉnh Thừa Thiên Huế, khi bị cáo Lê Văn C vừa bán 10 viên ma túy, loại Methamphetamine, có tổng khối lượng 1,0282 gam (một phẩy không hai tám hai gam) với giá 400.000 đồng cho bị cáo Đặng Văn V với mục đích để bị cáo V sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang. Xét thấy hành vi mua bán trái phép chất ma túy mà bị cáo Lê Văn C đã thực hiện là đủ yếu tố cấu thành tội: Mua bán trái phép chất ma túy. Tội này được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Đối với bị cáo Đặng Văn V sau khi nhận ma túy có tổng khối lượng là 1,0282 gam, loại Methamphetamine và cất giấu vào người nhằm mục đích để sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy mà bị cáo Đặng Văn V đã thực hiện là đủ yếu tố cấu thành tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tội này được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế đã truy tố bị cáo Lê Văn C về tội: Mua bán trái phép chất ma túy, theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự và truy tố bị cáo Đặng Văn V về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

Các bị cáo Lê Văn C và Đặng Văn V là những người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, vẫn nhận thức được hành vi mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Vì các hoạt động liên quan đến ma túy phải được cơ quan có thẩm quyền cho phép. Nhà nước cũng đã có nhiều chủ trương, biện pháp để phòng chống tệ nạn ma túy. Các bị cáo Lê Văn C và Đặng Văn V vẫn biết nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi tội phạm. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm nhằm để giáo dục các bị cáo và ngăn ngừa chung.

[5]. Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của các bị cáo, thấy rằng bị cáo Lê Văn C là người mua bán trái phép ma túy nhằm mục đích vụ lợi nên

bị cáo phải chịu trách nhiệm chính. Còn đối với bị cáo Đặng Văn V là người trực tiếp bỏ tiền ra mua ma túy để sử dụng nên bị cáo Đặng Văn V cũng phải chịu trách nhiệm về hành vi phạm tội của mình. Xét về mức độ hành vi phạm tội lần này của bị cáo Lê Văn C cũng xuất phát từ động cơ vụ lợi, muốn thu lợi bất chính từ việc bán trái phép chất ma túy, còn bị cáo Đặng Văn V cũng xuất phát từ động cơ phục vụ nhu cầu cá nhân nhưng hành vi này là trái pháp luật, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội trên địa bàn, cần phải xử lý nghiêm, nhằm cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian vừa đủ để giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

Xét về nhân thân của các bị cáo thì thấy rằng bị cáo Lê Văn C có nhân thân xấu, vào năm 2017, đã bị Công an phường An Đ, thành phố Huế xử phạt hành chính số tiền: 750.000 đồng, về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy theo Quyết định số: 045078/QĐ-XPHC ngày 15/9/2017, đã chấp hành xong; Năm 2018, đã bị kết án 06 tháng tù về tội: Trộm cắp tài sản, theo bản án số 88/2018/HSST ngày 14/6/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế, đã chấp hành xong; Năm 2019, đã bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn trong thời hạn 03 tháng do nhiều lần sử dụng trái phép chất ma túy, theo Quyết định số 218/QĐ-UBND ngày 31/12/2019 của Ủy ban nhân dân xã Thủy T, thị xã Hương T, đã chấp hành xong vào ngày 31/3/2020, nay lại tiếp tục phạm tội. Còn bị cáo Đặng Văn V thì có nhân thân tốt, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

[6] Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lê Văn C đã phạm vào tình tiết tăng nặng là “Tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Còn bị cáo Đặng Văn V không phạm vào các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[7] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Lê Văn C và Đặng Văn V đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ là “Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo một phần khi quyết định hình phạt.

Về quan điểm của Kiểm sát viên là đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Lê Văn C và Đặng Văn V, áp dụng thêm điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Lê Văn C là có căn cứ pháp luật.

[8]. Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Hương Thủy đã thu giữ gồm: 01 gói nilông màu trắng, bên trong chứa 10 viên nén hình trụ tròn màu đỏ; Tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, số tiền 400.000 đồng (thu giữ của bị cáo C); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A31 màu đen, bên trong gắn sim số thuê bao 0392.218.875 (thu giữ của bị cáo V); 01 điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 6 plus màu trắng, bên trong gắn sim có số thuê bao 0777.551.442 (thu giữ của bị cáo C). Xét thấy: Đối với 0,9282 gam ma túy loại Methamphetamine (đây là số ma túy còn lại sau khi giám định) là chất độc hại nên cần phải tịch thu tiêu hủy cùng với các vật liệu dùng để bao gói, niêm phong khi gửi giám định. Đối với số tiền 400.000 đồng thu giữ của bị cáo Lê Văn C là số tiền mua bán trái phép chất ma túy, cần tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước; Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A31 màu đen, bên trong gắn sim số thuê bao 0392.218.875 thuộc sở hữu của bị cáo Đặng Văn V và 01 điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 6 plus màu trắng, bên trong gắn sim có số thuê bao 0777.551.442 thuộc sở hữu của bị cáo Lê Văn C, các bị cáo đã dùng

làm phương tiện vào việc phạm tội, còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, hóa giá sung vào Ngân sách nhà nước.

Tất cả các vật chứng nêu trên có đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12 tháng 4 năm 2023, giữa Cơ quan Điều tra Công an thị xã Hương Thủy và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hương Thủy.

[9]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố:

- Bị cáo Lê Văn C phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy.

- Bị cáo Đặng Văn V phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Bị cáo Lê Văn C 02 (Hai) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giữ, là ngày 08/9/2022.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bị cáo Đặng Văn V 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giữ, là ngày 08/9/2022.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1 và điểm a,b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tuyên xử:

- Tịch thu tiêu hủy số ma túy đã thu giữ còn lại sau khi giám định là 0,9282 gam, cùng với các vật liệu dùng để bao gói, niêm phong khi gửi giám định. Tất cả được niêm phong bằng giấy trắng và băng keo trong, có 02 chữ ký của Điều tra viên và 02 chữ ký của Giám định viên, 02 dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế;

- Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước số tiền mua bán trái phép chất ma túy là 400.000 đồng;

- Tịch thu, hóa giá sung vào Ngân sách Nhà nước, gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A31 màu đen, bên trong gắn sim số thuê bao 0392.218.875 thuộc sở hữu của bị cáo Đặng Văn V và 01 điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 6 plus màu trắng, bên trong gắn sim có số thuê bao 0777.551.442 thuộc sở hữu của bị cáo Lê Văn C.

Tất cả các vật chứng nêu trên có đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12 tháng 4 năm 2023, giữa Cơ quan Điều tra Công an thị xã Hương Thủy và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hương Thủy.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 135, khoản 1, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Buộc bị cáo Lê Văn C và bị cáo Đặng Văn V mỗi người phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Báo cho các bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- VKSND T.X. Hương Thủy;
- Phòng PC06 Công an tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Cơ quan điều tra T.X. Hương Thủy;
- CQ THAHS T.X. Hương Thủy;
- CC THADS T.X. Hương Thủy;
- Các Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Mai Văn Phú